

## Phương pháp "Hộp Vô Hình" trong quản lý ao nuôi tôm

Khái niệm và nguyên lý: "Hộp Vô Hình" là kho dữ liệu ảo cho mỗi ao nuôi, tương tự khái niệm digital twin – bản sao kỹ thuật số tích hợp mô hình toán học và dữ liệu thời gian thực 1. Nhờ đó, ta có thể mô phỏng, theo dõi và tối ưu hóa các quy trình nuôi mà không phải can thiệp trực tiếp vào môi trường ao thật 1. Hộp Vô Hình lưu trữ mọi biến cố do con người và sinh vật gây ra trong ao (như cho ăn, thay nước, dịch bệnh, sinh sản...) để phân tích mối quan hệ nhân-quả. Ý tưởng này tương đồng với hiệu ứng cánh bướm (cascade effect) trong sinh thái học: một thay đổi nhỏ ban đầu có thể khởi động chuỗi sự kiện lớn hơn 2. 3. Bằng cách hệ thống hóa dữ liệu trong Hộp Vô Hình, người nuôi hiểu rõ cách một biến cố ảnh hưởng đến các diễn biến tiếp theo trong hệ sinh thái ao tôm.

**Xây dựng Hộp Vô Hình – Cấu trúc dữ liệu và lưu trữ:** Về cơ bản, Hộp Vô Hình là một tệp dữ liệu (ví dụ Excel hoặc cơ sở dữ liệu) chứa thông tin sự kiện của ao. Cần xác định các trường dữ liệu chính để ghi lại biến cố, ví du:

- Thời gian xảy ra: ngày giờ cụ thể khi sự kiện diễn ra.
- **Loại sự kiện và tham số liên quan:** ví dụ: cho ăn (số kg thức ăn, loại thức ăn), bơm oxy, thả giống (số lượng, loài), điều trị bệnh (tên thuốc, liều dùng)..., v.v.
- **Kết quả ban đầu:** kết quả quan sát được ngay sau biến cố (tỷ lệ tôm sống/chết, triệu chứng bệnh xuất hiện, kích thước tôm tăng thêm, v.v.).
- **Tác nhân chủ yếu:** xác định con người hoặc sinh vật chịu trách nhiệm chính (ví dụ: kỹ thuật viên cho ăn, loài ký sinh trùng gây bệnh).

Các mục trên tạo thành khung ghi chép đồng nhất cho mọi biến cố xảy ra. Tệp Hộp Vô Hình trên máy tính có thể là file mềm (Excel/CSV) hoặc ứng dụng quản lý chuyên dụng, đảm bảo sao lưu thường xuyên. Điều quan trọng là duy trì cập nhật liên tục: mỗi khi có hành động nuôi (được quy chuẩn), người nuôi hoặc hệ thống tự động ghi lại ngay trong Hộp Vô Hình.

**Ghi nhận biến cố và thu thập dữ liệu:** Mọi sự kiện do con người hoặc sinh vật gây ra trong ao đều phải được ghi chép. Ví dụ, khi cho ăn cần ghi lượng và thời điểm cho ăn; khi phát hiện bệnh phải ghi loại bệnh, số lượng tôm bị bệnh; khi thả sinh vật mới (như cá cảnh kiểm soát tảo) thì ghi loài và số lượng. Nếu sử dụng cảm biến (nhiệt độ, oxy, pH), dù môi trường được giả định ổn định, cũng có thể lưu trữ song song để kiểm chứng. Dữ liệu nên bao gồm cả kết quả tức thì (ví dụ **tỷ lệ chết sau 24 giờ**) để làm mốc đánh giá tác động của biến cố. Việc thu thập chính xác và chi tiết là tiền đề để phân tích nhân quả hiệu quả sau này.

Phân tích nhân quả và mô hình dự báo: Với lịch sử biến cố đầy đủ trong Hộp Vô Hình, có thể áp dụng phân tích thống kê và mô hình để xác định quan hệ nhân-quả. Ví dụ, xây dựng **cây sự kiện** (event tree) để nối chuỗi biến cố lại với nhau như một cascade effect  $^2$ . Công nghệ digital twin còn cho phép tích hợp dữ liệu thời gian thực với mô hình dự báo tiên tiến  $^4$ . Cụ thể, phân tích dữ liệu lịch sử và trực tiếp có thể dự báo điều kiện nuôi trong tương lai hoặc cảnh báo sớm dịch bệnh  $^5$ . Ví dụ, hệ thống có thể dự báo khả năng bùng phát dịch bệnh dựa vào các biến cố đã ghi (như thay đổi thức ăn hay xuất hiện mầm bệnh)  $^5$ . Từ đó người nuôi vẽ được chuỗi nhân-quả: hành động A (ví dụ tăng cho ăn)  $\rightarrow$  hậu quả B (tăng mật độ tôm)  $\rightarrow$  hệ quả C (thay đổi chất lượng nước), v.v. Nhờ hiểu rõ "hiệu ứng cánh bướm" trong hồ nuôi, người quản lý biết tính toán tác động của các can thiệp nhỏ đã thực hiện (ví dụ thêm một lương vi sinh, điều chỉnh liều thức ăn) lên cả hệ thống ao  $^2$ .

**Ứng dụng trong quản lý hệ sinh thái ao tôm:** Hộp Vô Hình giúp người nuôi thiết kế và kiểm soát các chuỗi phản ứng mong muốn. Quá trình điển hình bao gồm:

- Đặt mục tiêu quản lý: Xác định mục tiêu cụ thể của ao (ví dụ: duy trì mật độ ổn định, tăng trưởng đồng đều, giảm thiệt hại do bệnh).
- **Xây dựng kịch bản can thiệp nhỏ:** Dựa trên phân tích nhân quả, chọn các hành động nhỏ có thể điều chỉnh (thay đổi lượng cho ăn, áp dụng vi sinh vật, thay nước, v.v.). Các kịch bản này sẽ kích hoạt chuỗi sự kiên.
- **Mô phỏng trên Hộp Vô Hình:** Sử dụng mô hình ảo để thử nghiệm từng kịch bản. Nhờ mô phỏng *real-time*, ta đánh giá được hậu quả theo dự báo. Theo Davide Ciravolo, giải pháp digital twin "kết hợp quan sát thời gian thực với mô hình dự báo tiên tiến, giúp hiểu sâu động học nuôi tôm" <sup>4</sup> và cải thiện hiệu quả quản lý. Quá trình này cho phép so sánh và lựa chọn kịch bản tối ưu trước khi thực hiện ngoài thực tế.
- **Triển khai và giám sát thực tế:** Áp dụng kịch bản tốt nhất vào ao thật, đồng thời tiếp tục ghi nhận các biến cố mới vào Hộp Vô Hình để kiểm chứng tính chính xác của dự báo. Ví dụ, nếu mô phỏng cho thấy tăng 10% thức ăn mỗi lần sẽ cải thiện sinh khối mà không gây lãng phí, người nuôi có thể thực hiện thử nghiệm, đồng thời quan sát tỷ lệ tăng trưởng thực tế. Công nghệ số đã cho thấy khả năng **tối ưu hóa cho ăn** cho đúng lượng, đúng thời điểm giúp giảm lãng phí thức ăn và cải thiện hiệu suất nuôi.
- Điều chỉnh liên tục: Dựa trên kết quả thực tế và dữ liệu mới thu được, cập nhật lại Hộp Vô Hình và lặp lại chu trình điều chỉnh. Tính chất học tập liên tục của hệ thống cho phép mô hình ngày càng chính xác hơn. Nhờ Hộp Vô Hình, người nuôi có thể "điều khiển gián tiếp" hệ sinh thái thực hiện can thiệp thử nghiệm trong mô hình ảo trước khi tác động trực tiếp vào ao 1.

Tóm lại, phương pháp Hộp Vô Hình tổ chức hệ thống dữ liệu biến cố và phân tích nhân-quả trong nuôi tôm. Nó kết hợp công nghệ giám sát và mô hình dự báo (digital twin) để hiểu và kiểm soát chuỗi phản ứng sinh thái. Với cách tiếp cận này, các tác động nhỏ từ con người có thể được tính toán kỹ lưỡng nhằm tạo ra những thay đổi tích cực trong hệ sinh thái ao nuôi, tránh các hậu quả bất lợi không lường trước – tức "hiệu ứng cánh bướm" được quản lý trong tầm kiểm soát.

**Nguồn:** Các khái niệm công nghệ số và mô hình ảo (digital twin) trong nuôi trồng đã được đề cập trong nghiên cứu và bài viết chuyên ngành 1 4 5 6 . Ý tưởng chuỗi nhân quả trong sinh thái (cascade effect) được tham khảo từ định nghĩa sinh thái học về phản ứng dây chuyền 2 3 . Các tài liệu này minh họa cách tiếp cận dựa trên dữ liệu và mô phỏng trong quản lý thủy sản.

1 4 Digital Twin, a breakthrough for intensive aquaculture - Blue Life Hub
https://www.bluelifehub.com/2024/04/24/digital-twin-a-breakthrough-for-intensive-aquaculture/
2 3 Cascade effect - Wikipedia

5 6 The Impact of Digital Twins on Shrimp Farming

https://en.wikipedia.org/wiki/Cascade\_effect

 $https://www.linkedin.com/pulse/impact-digital-twins-shrimp-farming-shrimpl-mjurc?trk=public\_post$